

CÔNG TY TNHH 258 NAM SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH 258 NAM SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 258 NAM SON COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400929495

3. Ngày thành lập: 17/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

thôn Trám, Xã Phúc Sơn, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0383718666

Fax:

Email: namson.sale258@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
4.	Đúc sắt, thép	2431
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
9.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
10.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
11.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
12.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
17.	Phá dỡ	4311
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

23.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
25.	Bán mô tô, xe máy	4541
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
34.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
37.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Xuất bản phần mềm	5820
43.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
44.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
45.	Quảng cáo	7310
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
47.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
48.	Cho thuê xe có động cơ	7710
49.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
51.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
52.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
53.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

55.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
56.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
57.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
58.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
59.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
60.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
61.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
62.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629(Chính)
63.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
64.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN VĂN CƯỜNG	Việt Nam	thôn Trám, Xã Phúc Sơn, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	024090014745	
2	TRẦN VĂN HAI	Việt Nam	thôn Liên Cao, Xã Đại Hóa, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	024090023890	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/10/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024090014745

Ngày cấp: 07/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: thôn Trám, Xã Phúc Sơn, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: thôn Trám, Xã Phúc Sơn, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang